TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI HẬU** **TỈNH NAM ĐỊNH** Bản án số: 89/2021/HS-ST Ngày 26-11-2021	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thúy Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Kiêm;

Ông Lưu Văn Đê.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Xuyến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Ông Phạm Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 91/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2021/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Lò Văn H, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Bản Hới Nọ, xã M, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn T, sinh năm 1974 và bà Quàng Thị S, sinh năm 1975; gia đình có 03 anh em, bị cáo là thứ nhất; có vợ là Lò Thị H (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 11-6-2015, bị Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xử phạt 54 tháng tù về tội Cướp giật tài sản (ngày 25-01-2019 chấp hành xong hình phạt); Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16-8-2021 đến ngày 25-8-2021 thì chuyển tạm giam cho đến nay. "có mặt".

Người làm chứng:

1. Ông Đặng Ngọc Đ, sinh năm 1968 "vắng mặt".

2. Ông Lê Văn D, sinh năm 1961 "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy, khoảng 10 giờ ngày 16-8-2021, Lò Văn H đi xe ôm từ xã Nghĩa Phong, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định sang thị trấn

Thịnh Long, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, sau đó H đi xe bus đến khu vực chợ Bến, xã Giao Phong, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định gặp và mua của một người đàn ông khoảng 45 tuổi không biết tên, địa chỉ 01 gói Heroine với giá 200.000đ. H cất giấu gói Heroine vào vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng rồi cầm trên tay phải đi tìm nơi sử dụng. Đến 11 giờ 26 phút cùng ngày, khi H đi đến khu vực nghĩa trang thuộc xóm 3, xã Hải Vân, huyện Hải Hậu thì bị tổ công tác của Công an huyện Hải Hậu phối hợp Công an xã Hải Vân kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên tay phải của H 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 01 gói giấy bạc chứa chất bột dạng cục màu trắng (niêm phong kí hiệu M). H khai nhận đó là Heroine vừa mua cất giấu để sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 1132/GĐKTHS ngày 17-8-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 gói giấy bạc màu trắng trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy, loại ma túy: Heroine có khối lượng là 0,150 gam.

Bản cáo trạng số 90/CT-VKSHH ngày 03-11-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố bị cáo Lò Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung vụ án đã nêu ở trên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu giữ quyền công tố tại phiên toà giữ quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Lò Văn H từ 24 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16-8-2021; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng của vụ án đã thu giữ trong quá trình điều tra theo quy định pháp luật.

Trong phần tranh luận: Kiểm sát viên và bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi vi phạm của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành

tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt, tuy nhiên hồ sơ vụ án thể hiện đầy đủ lời khai của họ trong quá trình điều tra. Việc vắng mặt của người làm chứng không làm ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Lò Văn H tại phiên toà được chứng minh bằng biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai của người làm chứng, cùng các tài liệu khác đã được lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 26 phút ngày 16-8-2021, tại khu vực nghĩa trang thuộc xóm 3, xã Hải Vân, huyện Hải Hậu, tổ công tác của Công an huyện Hải Hậu phối hợp Công an xã Hải Vân phát hiện bắt quả tang Lò Văn H đang có hành vi cất giấu trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,150 gam trong người. H khai nhận 01 gói Heroine H mua của người đàn ông không quen biết tại chợ Bến, huyện Giao Thủy với giá 200.000đ mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi nêu trên của Lò Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện thì thấy: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Ma tuý đã và đang gây tác hại xấu cho sức khoẻ của người sử dụng; làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, làm khánh kiệt về kinh tế, phá hoại hạnh phúc gia đình và chính ma tuý là nguyên nhân làm gia tăng nhiều loại tội phạm. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xử phạt 54 tháng tù về tội Cướp giật tài sản, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn tiếp tục có hành vi cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi vi phạm nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo mức hình phạt thấp hơn như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà hôm nay là phù hợp.

[5] Từ những phân tích ở trên, thấy cần phải áp dụng các quy định của Bộ luật hình sự để quyết định một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ

hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo nhận thức hành vi sai trái của mình, đủ để răn đe giáo dục bị cáo và cũng để đảm bảo mục đích của hình phạt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, bản thân bị cáo bị nghiện ma túy và không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo H vào sáng ngày 16-8-2021 tại khu vực chợ Bến, xa Giao Phong, huyện Giao Thủy, do H không biết rõ họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ xác minh, xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo 01 gói ma túy, sau giám định xác định là Heroine có khối lượng 0,150 gam. Xét đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn trả sau giám định.

- 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bị cáo sử dụng để cất giấu ma túy, xét không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Xử phạt bị cáo Lò Văn H 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16-8-2021.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tuyên tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì thư niêm phong (ký hiệu M) hoàn trả mẫu vật sau giám định số 1132/GĐKTHS ngày 17-8-2021của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bị cáo đã sử dụng để cất giấu ma túy.

(Các vật chứng nêu trên được mô tả như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hậu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu lập ngày 19-11-2021của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án, buộc bị cáo Lò Văn H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- UBND xã M;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thúy Nga